TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HSST
Ngày 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Cự và ông Đoàn Ngọc Sử

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Ông Đỗ Mười - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST- HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân B**; sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn N, xã P, huyện ĐH, tỉnh TB; Trình độ học vấn: lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Tùng S (đã chết); Con bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Bản án số 29/2017/HSST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng tỉnh TB xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; phải bồi thường 4.500.000 đồng cho anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1979, trú tại thôn Đông Khê, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh TB; nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2017; nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ngày 11/9/2017. Chưa bồi thường 4.500.000 đồng cho anh Nguyễn Trọng H trong khoảng thời gian 05 năm thì Lê Xuân B lại thực hiện hành vi phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào tháng 02/2021; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ 07/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình.

**** Bị hại***:

1. Chị Trần Phương D, sinh năm 1978

Địa chỉ: km số 5, Cầu G, huyện VB, tỉnh NĐ

2. Chị Trần Thị Thúy H, sinh năm 1998

Địa chỉ: số 40, HHT, BT, thành phố NĐ, tỉnh NĐ

3. Chị Nguyễn Phương T1, sinh năm 1995

Địa chỉ: 69 TH, M, NTL, HN

4. Chị Phùng Thị Phương, sinh năm 1998

Nơi thường trú: thôn C1, xã HĐ, huyện TD, tỉnh VP

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 16C, ngõ 195 ĐC, BĐ, thành phố HN.

5. Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu T1, phường HL, thành phố BN, tỉnh BN

6. Chị Hoàng Thị Hồng N1, sinh năm 1985

Nơi thường trú: Thôn CL, xã HC, huyện YL, tỉnh VP

Địa chỉ: Phường PL, quận HĐ, thành phố HN

7. Chị Phạm Huỳnh Yến V, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 42/3, tổ 3, khu phố BH 1, phường TPK, thành phố TU, tỉnh BD

8. Chị Đinh Thị Yến A, sinh năm 1999

Địa chỉ: SN 01, Phố MS, thị trấn QH, huyện HH, tỉnh QN.

9. Chị Phạm Thu T3, sinh năm 1990

Nơi thường trú: 103 NHC, phường NC, tHnh phố HD, tỉnh HD

Chỗ ở hiện nay: 105A VĐ, phường HT, tHnh phố HD, tỉnh HD.

10. Chị Nguyễn Thùy Linh, sinh năm 1983

Địa chỉ: 160 ND, LM, Hoàng Mai, HN

11. Anh Lương Anh T4, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố NC, thị trấn DĐ, huyện TT, tỉnh TB.

(Tại phiên tòa có mặt chị Yến A, chị Linh. Vắng mặt chị D, chị H, chị T1, chị Phương, chị L1, chị N1, chị V, chị T3, anh T4)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Xuân B có tài khoản facebook mang tên "B Lê Xuân" có lượng người theo dõi trên 10.000 người. Lợi dụng tài khoản facebook, B đăng bài viết trong page đưa ra các thông tin giả dối có khả năng chạy quảng cáo thương hiệu trên facebook và việc bán vé vào xem chương trình sự kiện âm nhạc "Concert BlackPink" với mục đích lừa đảo để chiếm đoạt tiền. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2021 đến 07/7/2023, B thực hiện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 11 người ở một số tỉnh trong nước hình thức và thủ đoạn cụ thể như sau:

1. Khoảng tháng 02/2021, chị Nguyễn Thị L1 sử dụng tài khoản facebook "T3 Lily" liên hệ với tài khoản facebook "B Lê Xuân". Chị L1 và B nhắn tin qua ứng dụng Messenger trao đổi về việc chạy quảng cáo bán hàng trên facebook. B nói có khả năng chạy quảng cáo để cho người này bán hàng có hiệu quả hơn, cam kết sẽ chạy quảng cáo cho sản phẩm quần áo của tài khoản "Trang Lily" và thỏa thuận chị L1 trả cho B số tiền là 3.150.000 đồng. Ngày 22/3/2021 chị L1 chuyển khoản từ tài khoản số 103867452609 ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị L1 đến tài khoản 19035313704016 ngân hàng Techcombank của Lê Xuân B số tiền 3.150.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, B không chạy quảng cáo cho chủ facebook "Trang Lily". Chị L1 nhắn tin nhưng B chặn facebook, chiếm đoạt số tiền 3.150.000 đồng.

2. Vào khoảng giữa tháng 05/2021, trong lúc tìm kiếm người có nhu cầu quảng cáo sản phẩm hàng hóa, B thấy có Facebook "Tỏi Đen Thiên Linh" của chị Nguyễn Thùy Linh đăng bài tìm người chạy quảng cáo cho Fanpage "Tỏi Đen Thiên Đơn chính hãng", B sử dụng tài khoản Facebook mang tên "B Lê Xuân" nhắn tin cho Facebook "Tỏi Đen Thiên Linh" qua ứng dụng Messenger với nội dung là: "Em đã từng chạy mặt hàng tỏi đen này rồi. Nếu cần thì có thể liên hệ để B tư vấn chạy quảng cáo cho mình mặt hàng tỏi đen này", sau đó chị Linh và B thỏa thuận gặp mặt trực tiếp để làm việc. Đến ngày 23/05/2021, B đến nhà trọ của chủ Facebook "Tỏi Đen Thiên Linh" tại 160 ND, LM, Hoàng Mai, HN thỏa thuận với chủ Facebook "Tỏi Đen Thiên Linh" về việc chạy quảng cáo. B và chị Linh đã thống nhất với nhau và ký vào hợp đồng với nội dung "Bên A (là chị Linh) chuyển khoản cho bên B (là tôi) bao nhiêu tiền, bên B phải có trách nhiệm chạy hết cho khách, nếu trong quá trình chạy quảng cáo bên A không muốn chạy quảng cáo nữa, bên B kê lại số tiền đã chạy và số tiền còn lại gửi trả bên A; phạm vi hợp tác của bên B: bên B chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ quá trình kinh doanh của các sản phẩm, dịch vụ bên A. Bên B sẽ chạy quảng cáo hàng tháng cho bên A ra được một số lượng tin nhắn khách hàng nhất định trong một ngày. Để làm sao đạt hiệu quả cao về chất lượng khách hàng cũng như chất lượng tin nhắn. Đồng thời bên B cũng có trách nhiệm quản lý số tiền ngân sách mà bên A bàn giao trong 01 tháng hợp lý, và cuối ngày phải báo cáo về cho bên A". Sau khi ký hợp đồng xong là 15.000.000 đồng; cụ thể: Ngày 23/5/2021 chị Linh đưa tiền mặt cho B tại nhà chị Linh khi ký hợp đồng là 4.000.000 đồng tiền chạy quảng cáo cho sản phẩm tỏi đen của chị Linh, sau khi nhận tiền B không chạy quảng cáo và chiếm đoạt số tiền này. B tiếp tục liên hệ qua ứng dụng messenger với chị Linh là để làm thương hiệu cho sản phẩm tỏi đen của chị Linh, hứa khi nào chuyển đủ cho sẽ đăng ký thương hiệu cho sản phẩm tỏi đen của chị Linh. Sau đó chị Linh dùng số tài khoản 19035792453014 của ngân hàng TechcomBank mang tên Nguyễn Thùy Linh để chuyển tiền đến số tài khoản 19035313704016 của ngân hàng Techcombank mang tên Lê Xuân B, cụ thể như

sau: Ngày 29/5/2021 chị Linh chuyển khoản số tiền 2.250.000 đồng; ngày 31/5/2021 chuyển khoản 3.250.000 đồng; ngày 01/6/2021 chuyển khoản 2.000.000 đồng; Ngày 22/6/2021 chị Linh chuyển khoản 3.500.000 đồng. Sau khi đã nhận tiền từ chị Linh, B không thực hiện như cam kết đối với các nội dung trong hợp đồng không thực hiện quảng cáo sản phẩm tỏi đen, không thực hiện tạo dựng thương hiệu cho sản phẩm, khi chị Linh liên hệ thì B chặn facebook, chặn liên lạc với chị Linh, chiếm đoạt số tiền là 15.000.000 đồng.

3. Khoảng giữa tháng 6/2021 B sử dụng facebook "B Lê Xuân" truy cập vào page "Hỗ Trợ Chạy Quảng Cáo Facebook ADS Hiệu Quả" thấy có tài khoản facebook "Trang Pham" đăng bài tìm người quảng cáo cho cho fanpage "Gia dụng đồ trung", B nhắn tin cho chủ facebook "Trang Pham" của chị Phạm Thị T3 hỏi chủ facebook "Trang Pham" có nhu cầu chạy quảng cáo đúng không và sử dụng số điện thoại 0819563333 để liên lạc với chị T3. Qua nhiều lần nói chuyện, B giới thiệu về khả năng chạy được quảng cáo trên facebook, gửi một số sản phẩm hình ảnh đang chạy quảng cáo và đưa ra tư vấn các gói như 200.000 đồng - 300.000 đồng/1 ngày hoặc 5 triệu đến 7 triệu/1 tháng, tạo lòng tin là B đã chạy quảng cáo cho rất nhiều người và chạy rất hiệu quả đồng thời B gửi hình ảnh chụp căn cước công dân của B cho chủ facebook này để chủ facebook này tin tưởng. Ngày 20/6/2021, chị T3 chuyển khoản từ số tài khoản 107892628999 mang tên Phạm Thị T3 của ngân hàng Vietinbank đến tài khoản 19035313704016 mang tên Lê Xuân B của Ngân hàng Techcombank số tiền là 2.100.000 đồng để B chạy quảng cáo cho fanpage của chủ facebook "Trang Pham" trong vòng 7 ngày. Sau khi nhận tiền, B nói với chị T3 là trang page của chủ facebook "Trang Pham" tương tác kém cần phải chạy tương tác thêm lượt like, theo dõi, chi phí hết 700.000 đồng. Ngày 20/6/2021 chị T3 chuyển khoản qua số tài khoản trên cho B số tiền 700.000 đồng. Sau khi nhận tiền, B vào trang "tanglikeshopbm24h.com" để thao tác tăng like, lượng theo dõi ảo (không phải người thật) để cho chủ facebook "Trang Pham" tin là đã tăng lượt like, theo dõi thật (người thật vào like, theo dõi) bài viết và trang fan page của chủ facebook này. Sau đó B nói với chị T3 là do ngân sách thấp quá thì quá trình chạy quảng cáo không hiệu quả và yêu cầu chị T3 chuyển sang gói chạy theo tháng từ 5.000.000 đến 7.000.000 đồng/1 tháng. Đến ngày 28/6/2023 chị T3 tiếp tục chuyển cho B số tiền 3.000.000 đồng. Khi chị T3 chuyển tiền xong, B chặn facebook không liên lạc, tổng số tiền chiếm đoạt là 5.800.000 đồng.

4. Khoảng giữa tháng 02/2023, B có truy cập vào facebook của tài khoản facebook "Dinh Thị Yen Anh", của chị Đinh Thị Yến A trên facebook có thông tin và số điện thoại của chị Yến A. B sử dụng số điện thoại 0825178888 để gọi điện cho chị Yến A, giới thiệu là nhân viên của công ty chuyên chạy quảng cáo và nói chị Yến A kết bạn zalo để trao đổi công việc. B chủ động vào zalo gửi lời mời kết bạn với chị Yến A và được đồng ý, sau đó, B nhắn tin qua ứng dụng

Messenger gửi cho chị Yến A một số hình ảnh fanpage mà đang chạy quảng cáo (hình ảnh này không có thật, sao chép trên mạng), một số hình ảnh chuyển tiền của khách hàng đang nhờ chạy quảng cáo và phản hồi tốt của khách về cách chạy quảng cáo. Chủ facebook "Dinh Thị Yen Anh" gửi cho link của fanpage "Trang sức vàng non - Thiên Ân". Khi gửi link thì B có nói fanpage này ít người theo dõi nên bắt buộc phải tăng like, theo dõi, số lượt thích và nói chuyển cho B 1.500.000 đồng để tăng theo dõi, like cho fanpage. Chị Yến A sử dụng tài khoản số 102892541999 mang tên Đinh Thị Yến A của ngân hàng Vietinbank chuyển khoản số tiền là 1.500.000 đồng đến tài khoản 19035313704016 mang tên Lê Xuân B của ngân hàng Techcombank. Sau khi nhận tiền, B vào trang "tanglikeshopbm24h.com" để thao tác tăng like, lượng theo dõi ảo (không phải người thật) để cho chủ facebook "Dinh Thị Yen Anh" tin là B đã tăng lượt like, theo dõi thật (người thật vào like, theo dõi) bài viết và trang fan page của chủ facebook này. Sau đó B có gửi cho chủ facebook "Dinh Thị Yen Anh" hình ảnh trang fanpage của chủ facebook "Dinh Thị Yen Anh" có 2000 lượt like và 2000 lượt theo dõi để tạo lòng tin.

B tiếp tục tư vấn về vấn đề chạy quảng cáo và gói 7.000.000 đồng chạy quảng cáo trong 01 tháng, chị Yến A tiếp tục chuyển khoản từ tài khoản Viettinbank số 102892541999 mang tên Đinh Thị Yến A chuyển vào số tài khoản 19035313704016 mang tên Lê Xuân B số tiền 7.000.000 đồng. B đăng bài gửi cho chủ facebook "Dinh Thị Yen Anh" hình ảnh chạy quảng cáo hết 190.727 đồng để tạo lòng tin cho Yến A. Sau đó B nói do fanpage "Trang sức vàng non - Thiên Ân" bị facebook quét nên không chạy được quảng cáo nữa và nói chị Yến A chuyển 1.200.000 đồng để kháng lại việc quét của facebook mới tiếp tục chạy quảng cáo cho fanpage được. Chị Yến A tiếp tục chuyển khoản từ tài khoản Viettinbank số 102892541999 mang tên Đinh Thị Yến A vào số tài khoản 19035313704016 mang tên Lê Xuân B. Sau khi nhận tiền xong B chặn facebook, chặn zalo, không chạy quảng cáo cho chủ facebook "Dinh Thị Yen Anh". Tổng số tiền B chiếm đoạt là 9.700.000 đồng.

5. Ngày 09/3/2023 thấy tài khoản facebook "Nguyễn Anh Thư" của chị Phùng Thị Phương có nhu cầu chạy quảng cáo sản phẩm để bán hàng, B có chủ động sử dụng facebook nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho facebook "Nguyễn Anh Thư" giới thiệu về việc B làm chạy quảng cáo trên ứng dụng Facebook, TikTok. Chị Phương, chủ facebook "Nguyễn Anh Thư" đồng ý, B và chị Phương nhắn tin đưa các thông tin và kết bạn với B trên ứng dụng zalo. Quá trình nói chuyện, B đưa ra nhiều chính sách chạy ADS (quảng cáo) hấp dẫn cùng với những lời hứa hẹn sẽ đem lại kết quả tốt cho công việc của chủ facebook "Nguyễn Anh Thư" đồng thời B gửi hình ảnh căn cước công dân của B qua zalo để chị Phương tin tưởng. B và chị Phương thống nhất với nhau về giá chạy quảng cáo trên ứng dụng tiktok là 4.000.000 đồng, giá chạy quảng cáo

trên ứng dụng facebook là 6.000.000 đồng, tiền công chạy quảng cáo là 600.000 đồng. Ngày 10/3/2023 chị Phương chuyển tiền bằng hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 19036618863013 ngân hàng Techcombank đến số tài khoản 19035313704016 ngân hàng Techcombank tổng số tiền là 5.600.000 đồng trong đó: lần thứ nhất chuyển khoản 4.800.000 đồng, lần 02 chuyển khoản 800.000 đồng. Sau khi nhận tiền, B vào T3 "tanglikeshopbm24h.com" để thao tác tăng lượt xem ảo (không phải người thật vào xem) để cho chủ facebook "Nguyễn Anh Thư" tin là B đã tăng lượt người xem thật (người thật vào xem) trong video trên tiktok của chị Phương. Sau khi chạy quảng cáo trên Tiktok xong thì B bảo chị Phương chuyển số tiền còn lại theo thỏa thuận cho để B chạy quảng cáo trên facebook. Ngày 12/3/2023 chị Phương chuyển tiền bằng hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 19036618863013 ngân hàng Techcombank đến số tài khoản 19035313704016 ngân hàng Techcombank chuyển cho B tổng số tiền 5.000.000 đồng, trong đó lần thứ nhất là 2.000.000 đồng; lần thứ hai chuyển 3.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, B không thực hiện việc quảng cáo, chặn mọi liên lạc với chủ tài khoản của facebook "Nguyễn Anh Thư". Tổng số tiền chiếm đoạt của chị Phương là 10.600.000 đồng.

6. Khoảng tháng 3/2023, anh Lương Anh T4 là người sử dụng Facebook "Tuấn Con" thấy có tài khoản Facebook "B Lê Xuân" của Lê Xuân B đăng các thông tin liên quan đến hoạt động quảng cáo trên mạng Facebook thì anh T4 đã liên hệ với B thì được B cho số điện thoại 082517.8888 để kết bạn qua Zalo với B. Sau khi kết bạn với B, B tư vấn, giới thiệu bản thân ở xã Minh Châu, huyện ĐH, tỉnh TB đồng thời gửi nhiều hình ảnh chạy quảng cáo cho nhiều người, ảnh Căn cước công dân, số tài khoản số tài khoản 19035313704016 của Ngân hàng Techcombank mang tên Lê Xuân B cho anh T4. Do tin tưởng B nên ngày 11/3/2023, anh T4 đã sử dụng số tài khoản 0829355111 ngân hàng MB của anh T4 chuyển đến số tài khoản 19035313704016 của Ngân hàng Techcombank của B số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền do anh T4 chuyển, B chặn mọi liên lạc với anh T4, chiếm đoạt 5.000.000 đồng.

7. B sử dụng tài khoản facebook mang tên "B Lê Xuân", nhắn tin qua ứng dụng Messenger với tài khoản facebook "N1 Linh" của chị Hoàng Thị Hồng N1 giới thiệu B có khả năng chạy quảng cáo bán hàng, quảng cáo thương hiệu trên facebook, B gửi hình ảnh căn cước công dân mang tên Lê Xuân B cho chị N1 để tạo niềm tin, chị N1 đồng ý và hẹn B đến nhà để thống nhất về việc B chạy quảng cáo trên facebook "N1 Linh". Hai bên thỏa thuận là 6.000.000 đồng để B chạy quảng cáo trong vòng 20 ngày. Chị N1 sử dụng tài khoản MB Bank số 0913599396 chuyển tới số tài khoản 19035313704016 ngân hàng Techcombank tổng số tiền 3.000.000 đồng trong đó: ngày 23/6/2023 chuyển số tiền 1.000.000 đồng; ngày 24/6/2023 số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền

B không chạy quảng cáo và chặn liên lạc qua facebook với chị N1. Số tiền B chiếm đoạt là 3.000.000 đồng.

8. Ngày 07/7/2023, B sử dụng facebook "B Lê Xuân" truy cập vào page hội nhóm "Đu Concert BlackPink (World tour 2022-2023)" đăng 01 bài viết với nội dung: Còn dư các vé "Concert BlackPink" chi tiết mọi người cứ inbox. B không có vé Concert BlackPink nhưng đưa ra thông tin sai sự thật nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người có nhu cầu mua vé xem chương trình sự kiện âm nhạc "Concert BlackPink". Sau khi B đăng bài trên facebook, chị Phạm Huỳnh Yến V có tài khoản facebook mang tên "V Pham" bình luận bài viết của B là "Xin thông tin và giá". Qua ứng dụng Messenger, B và chị V nhắn tin với nội dung là "Cast 4 a còn 3 vé, ngày 30 giá 1.950.000 đồng/1 vé", chị V đồng ý mua 03 vé, tổng tiền là 5.850.000 đồng. V dùng số điện thoại 0849.101.981 đăng ký zalo mang tên "V Pham", B sử dụng số điện thoại 0978.088.681 đăng ký zalo với tài khoản mang tên "Xuân B - Hoa Hải Đường" để liên lạc. Qua zalo, B giới thiệu thông tin cá nhân, gửi ảnh căn cước công dân số 034097005261 mang tên Lê Xuân B, hình ảnh do B cắt ghép thể hiện các giao dịch B đã bán vé cho nhiều người, mục đích để chị V tin tưởng thông tin B đưa ra là đúng. Quá trình nhắn tin, chị V đồng ý, B gửi số tài khoản 1017705573 mang tên Lê Xuân B của Ngân hàng VietcomBank cho chị V. Chị V sử dụng số tài khoản 65010002757179 mang tên Phạm Huỳnh Yến V của ngân hàng BIDV để chuyển khoản cho B số tiền 5.850.000 đồng. B hẹn gửi vé qua địa chỉ mail cho V và nói "Nếu ai cần nữa thì giới thiệu cho mình nhé". Sau đó, chị V liên tục nhắn tin qua ứng dụng zalo yêu cầu chuyển vé thì B chặn mọi liên lạc của tài khoản "V Pham". Số tiền B đã chiếm đoạt của tài khoản "V Phạm" là 5.850.000 đồng.

9. Cùng ngày 07/07/2023, B sử dụng tài khoản facebook mang tên "B Lê Xuân" đăng 01 bài viết trong page "Đu Concert BlackPink", nội dung cần pass lại 02 vé "Concert BlackPink", mục đích tìm người mua vé chương trình sự kiện âm nhạc "Concert BlackPink" để lừa nhằm chiếm đoạt tài sản của họ. Chị Trần Phương D sử dụng tài khoản facebook mang tên "Đức Toàn Wedding" nhắn tin qua ứng dụng Messenger với tài khoản "B Lê Xuân" để mua vé Cat 4. Quá trình nói chuyện, B giới thiệu thông tin của mình, gửi hình ảnh chụp từ T3 web bán vé www.bp.ticketbox.vn thể hiện việc đã đặt được 02 vé ở vị trí Cat 4 R1 cho tài khoản "Đức Toàn Wedding" tin tưởng là B có vé để bán thật. Sau đó B sử dụng số điện thoại 0978.088.681 để đăng ký zalo nói chuyện với tài khoản "Đức Toàn Wedding". B gửi ảnh căn cước công dân, cho số tài khoản 19035313704016 của Ngân hàng Techcombank mang tên Lê Xuân B để chị D chuyển tiền. Ngày 07/7/2023, tài khoản facebook Đức Toàn Wedding sử dụng số tài khoản 707010901998 của ngân hàng Quân đội mang tên Trần Thị Thúy H chuyển tiền cho B tổng là 3.900.000 đồng để mua 02 vé. Sau khi thực hiện chuyển tiền xong, tài khoản Đức Toàn Wedding yêu cầu gửi vé về địa chỉ

tranthuyha98@gmail.com, B hứa sẽ chuyển, nhưng sau đó chặn mọi liên lạc của facefbook trên và chiếm đoạt số tiền 3.900.000 đồng.

10. Ngày 11/07/2023, B sử dụng tài khoản facebook mang tên "B Lê Xuân" đăng 01 bài viết với nội dung "Còn dư các vé ở 2 vị trí CAT 3 và CAT 4 chi tiết mọi người cứ inbox" trong page "Đu Concert BlackPink" với mục đích tìm người mua vé chương trình sự kiện âm nhạc "Concert BlackPink" để lừa nhằm chiếm đoạt tài sản. Chị Nguyễn Phương T1 sử dụng tài khoản facebook mang tên "T1 Phươngg" nhắn tin qua ứng dụng Messenger với tài khoản facebook "B Lê Xuân" của B để hỏi thông tin về vé. B thông báo có "2 vé CAT 3 R1 D1 mình pass 3.450.000 đồng", tài khoản facebook "T1 Phương" đã đồng ý đặt cọc trước 3.000.000 đồng. B gửi số tài khoản 1017705573 ngân hàng Vietcombank cho chị T1, chị T1 sử dụng tài khoản ngân hàng VIB số 239959999 chuyển cho B số tiền là 2.999.999 đồng. Sau khi chiếm đoạt 2.999.999 đồng, B đã chặn mọi liên lạc với tài khoản "T1 Phương". Tổng số tiền B chiếm đoạt của 11 bị hại là: **64.999.999** đồng.

Bản cáo trạng số 28/CT - VKSĐH ngày 14/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lê Xuân B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Bị cáo Lê Xuân B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Bị cáo đã tác động để gia đình bị cáo thay bị cáo bồi thường cho chị Đinh Thị Yến A 4.700.000 đồng và gia đình bị cáo đã thay bị cáo nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng số tiền 60.499.999 đồng trong đó có 60.299.999 đồng là tiền để bồi thường cho các bị hại và 200.000 đồng để nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị hại chị Đinh Thị Yến A trình bày: Giữa tháng 02/2023, B có truy cập tài khoản facebook "Dinh Thị Yen Anh" của chị và B gọi điện cho chị, giới thiệu là nhân viên của công ty chuyên chạy quảng cáo và nói chị kết bạn zalo để trao đổi công việc. B chủ động vào zalo gửi lời mời kết bạn với chị. và nhắn tin qua ứng dụng Messenger gửi cho một số hình ảnh fanpage mà đang chạy quảng cáo, một số hình ảnh chuyển tiền của khách hàng đang nhờ chạy quảng cáo và phản hồi tốt của khách về cách chạy quảng cáo. Do tin tưởng B có khả năng chạy quảng cáo nên chị 03 lần chuyển khoản với tổng số tiền là 9.700.000 đồng cho B. Sau khi nhận tiền xong B chặn facebook, chặn zalo, không chạy quảng cáo cho chị. Chị đã được gia đình bị cáo thay bị cáo bồi thường 4.700.000 đồng. Chị yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên toà bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại, gia đình bị cáo nộp tiền bồi thường thay bị cáo tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Nguyễn Thuỳ Linh trình bày: Vào khoảng giữa tháng 05/2021, Facebook "Tỏi Đen Thiên Linh" của chị đăng bài tìm người chạy quảng cáo cho Fanpage "Tỏi Đen Thiên Đơn chính hãng", B sử dụng tài khoản Facebook mang tên "B Lê Xuân" nhắn tin cho Facebook "Tỏi Đen Thiên Linh" qua ứng dụng Messenger với nội dung là: "Em đã từng chạy mặt hàng tỏi đen này rồi. Sau đó chị và B thỏa thuận gặp mặt trực tiếp để làm việc. Đến ngày 23/05/2021, B đến nhà trọ của chị thỏa thuận về việc chạy quảng cáo. Cùng ngày chị đưa tiền mặt cho B tại nhà chị khi ký hợp đồng là 4.000.000 đồng. Ngày 29/5/2021 chị chuyển khoản số tiền 2.250.000 đồng; ngày 31/5/2021 chuyển khoản 3.250.000 đồng; ngày 01/6/2021 chuyển khoản 2.000.000 đồng; Ngày 22/6/2021 chuyển khoản 3.500.000 đồng. Sau khi đã nhận tiền từ chị, B không thực hiện như cam kết không thực hiện quảng cáo sản phẩm tỏi đen, không thực hiện tạo dựng thương hiệu cho sản phẩm, khi chị liên hệ thì B chặn facebook, chặn liên lạc với chị, chiếm đoạt số tiền là **15.000.000** đồng. Tại phiên toà bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại, gia đình bị cáo nộp tiền bồi thường thay bị cáo tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân B phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân B từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại. Bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng số tiền 60.499.999 đồng trong đó có 60.299.999 đồng là tiền để bồi thường cho các bị hại và 200.000 đồng để nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple màu vàng, kiểu dáng Iphone 6 lắp sim số 0978.022.681. Ngoài ra còn đề nghị về án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Xuân B nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của các bị hại; Bảng sao kê giao dịch số tài khoản 1017705573 Ngân hàng Vietcombank của Lê Xuân B; Bảng sao kê giao dịch số tài khoản 19035313704016 Ngân hàng Techcombank của Lê Xuân B; Biên bản thực nghiệm và phong bì niêm phong USB.

Có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Xuân B; nơi cư trú: thôn N, xã P, huyện ĐH, tỉnh TB là lao động tự do, tại nơi ở của mình B sử dụng tài khoản facebook mang tên "B Lê Xuân" đăng bài viết trên fanpage đưa ra các thông tin giả dối có khả năng chạy quảng cáo thương hiệu trên facebook và việc bán vé vào xem chương trình sự kiện âm nhạc "Concert BlackPink" với mục đích lừa đảo để chiếm đoạt tiền. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2021 đến 07/7/2023, B sử dụng điện thoại di động truy cập vào mạng xã hội Facebook để tìm kiếm người có nhu cầu chạy quảng cáo sản phẩm hàng hóa thương hiệu trên Facebook và đặt mua vé vào xem chương trình sự kiện âm nhạc "Black Pink", sau khi các bị hại chuyển tiền qua tài khoản của B và trực tiếp giao tiền mặt cho B, thì B đã chiếm đoạt **64.999.999 đồng** của 11 bị hại mà không thực hiện chạy quảng cáo sản phẩm hàng hóa trên Facebook và không chuyển vé vào xem chương trình sự kiện âm nhạc "Black Pink" như đã hứa và cắt mọi liên lạc với các bị hại, gồm: Chị Trần Phương D và chị Trần Thị Thúy H số tiền 3.900.000 đồng; chị Nguyễn Phương T1 số tiền 2.999.999 đồng; chị Phùng Thị Phương số tiền 10.600.000 đồng; chị Nguyễn Thị L1 số tiền 3.150.000 đồng; chị Hoàng Thị Hồng N1 số tiền 3.000.000 đồng; chị Phạm Huỳnh Yến V số tiền 5.850.000 đồng; chị Đinh Thị Yến A số tiền 9.700.000 đồng; chị Phạm Thu T3 số tiền 5.800.000 đồng; chị Nguyễn Thùy Linh số tiền 15.000.000 đồng; anh Lương Anh T4 số tiền 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

1. *Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

.....

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

.....

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

...

5*. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Để có tiền tiêu sài bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 64.999.999 đồng của 11 bị hại. Vì vậy cần áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tác động để gia đình bị cáo thay bị cáo bồi thường cho các bị hại, bị hại có mặt tại phiên toà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple màu vàng, kiểu dáng Iphone 6 lắp sim số 0978.022.681.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt gồm: Chị Trần Phương D và chị Trần Thị Thúy H số tiền 3.900.000 đồng (mỗi người 1.950.000 đồng); chị Nguyễn Phương T1 số tiền 2.999.999 đồng; chị Phùng Thị Phương số tiền 10.600.000 đồng; chị Nguyễn Thị L1 số tiền 3.150.000 đồng; chị Hoàng Thị Hồng N1 số tiền 3.000.000 đồng; chị Phạm Huỳnh Yến V số tiền 5.850.000 đồng; chị Đinh Thị Yến A số tiền 5.000.000 đồng; chị Phạm Thu T3 số tiền 5.800.000 đồng; chị Nguyễn Thùy Linh số tiền 15.000.000 đồng; anh Lương Anh T4 số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng số tiền 60.499.999 đồng trong đó có 60.299.999 đồng là tiền để bồi thường cho các bị hại và 200.000 đồng để nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm được thể hiện tại biên lai thu tiền số 0002064 ngày 25/3/2024 số tiền 45.200.000 đồng và biên lai thu tiền số 0002078 ngày 16/4/2024 số tiền 15.299.999 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân B phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

2. Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584; Điều 585 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt gồm:

Chị Trần Phương D, sinh năm 1978; Địa chỉ: km số 5, Cầu G, huyện VB, tỉnh NĐ số tiền 1.950.000 đồng.

Chị Trần Thị Thúy H, sinh năm 1998; Địa chỉ: số 40, HHT, BT, thành phố NĐ, tỉnh NĐ số tiền 1.950.000 đồng.

Chị Nguyễn Phương T1, sinh năm 1995; Địa chỉ: 69 TH, M, NTL, HN số tiền 2.999.999 đồng.

Chị Phùng Thị Phương, sinh năm 1998; Nơi thường trú: thôn cầu, xã HĐ, huyện TD, tỉnh VP; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 16C, ngõ 195 ĐC, BĐ, thành phố HN số tiền 10.600.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu T1, phường HL, thành phố BN, tỉnh BN số tiền 3.150.000 đồng.

Chị Hoàng Thị Hồng N1, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Thôn CL, xã HC, huyện YL, tỉnh VP; Địa chỉ: Phường PL, quận HĐ, thành phố HN số tiền 3.000.000 đồng.

Chị Phạm Huỳnh Yến V, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số 42/3, tổ 3, khu phố BH 1, phường TPK, thành phố TU, tỉnh BD số tiền 5.850.000 đồng.

Chị Đinh Thị Yến A, sinh năm 1999; Địa chỉ: SN 01, Phố MS, thị trấn QH, huyện HH, tỉnh QN số tiền 5.000.000 đồng.

Chị Phạm Thu T3, sinh năm 1990; Nơi thường trú: 103 NHC, phường NC, thành phố HD, tỉnh HD; Chỗ ở hiện nay: 105A VĐ, phường HT, thành phố HD, tỉnh HD số tiền 5.800.000 đồng.

Chị Nguyễn Thùy Linh, sinh năm 1983; Địa chỉ: 160 ND, LM, Hoàng Mai, HN số tiền 15.000.000 đồng.

Anh Lương Anh T4, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ dân phố NC, thị trấn DĐ, huyện TT, tỉnh TB số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả cho các bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình số tiền 60.299.999 đồng. Được thể hiện tại biên lai thu tiền số 0002064 ngày 25/3/2024 và biên lai thu tiền số 0002078 ngày 16/4/2024.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple màu vàng, kiểu dáng Iphone 6 lắp sim số 0978.022.681.

(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2024 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng).

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Xuân B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 200.000 đồng bị cáo nộp tại biên lai thu số 0002064 ngày 25/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, chị Yến A, chị Linh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt chị D, chị H, chị T1, chị Phương, chị L1, chị N1, chị V, chị T3, anh T4 báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Phạm Thị Lan Phương